

Số: /TTr-STC

Lai Châu, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định Quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được sửa đổi bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ; Công văn số 7733/UBND-KTN ngày 02/12/2025 của UBND tỉnh về việc tham mưu sửa đổi, thay thế Quyết định số 41/2022/UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh; Công văn số 44/UBND-KTN ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh về việc đăng ký xây dựng quyết định của UBND tỉnh. Sở Tài chính đã phối hợp với các sở: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ xây dựng dự thảo Quyết định quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu thay thế Quyết định số 41/2022/UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ngày 25/10/2017 về việc một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngày 28/2/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ

thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện mô hình Chính quyền địa phương hai cấp¹, kể từ ngày 01/7/2025, trên địa bàn tỉnh Lai Châu tổ chức chính quyền địa phương cấp xã với 38 xã, phường hoạt động. Vì vậy, cần thiết xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để áp dụng thống nhất trên phạm vi địa bàn tỉnh Lai Châu.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Nghị định 153/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ; Văn bản số 7733/UBND-KTN ngày 02/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc tham mưu sửa đổi, thay thế Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay chưa có quy định cụ thể về định mức tiêu hao nhiên liệu đối với các loại xe ô tô phục vụ công tác để áp dụng chung trong cả nước, cũng như chưa có các quy định cụ thể về việc Ủy ban nhân dân tỉnh phải ban hành định mức tiêu hao nhiên liệu đối với các loại xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Căn cứ tình hình thực tế để quản lý chặt chẽ, sử dụng một cách hiệu quả, tiết kiệm nhất nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, Sở Tài chính đã phối hợp với các sở: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 41/2022/UBND ngày 04/11/2022 quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Qua 03 năm triển khai Quyết định số 41/2022/UBND ngày 04/11/2022 làm căn cứ pháp lý để các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định cụ thể định mức tiêu hao nhiên liệu làm cơ sở thanh, quyết toán chi phí sử dụng nhiên liệu đối với từng loại xe ô tô do cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng. Tuy nhiên, qua thực tế, định mức tiêu hao, nhiên

¹ Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu.

liệu được quy định tại Quyết định số 41/2022/UBND ngày 04/11/2022, còn một số hạn chế, bất cập, như sau:

- Hệ số phụ cấp nhiên liệu (K) đang áp dụng chưa tách riêng được 2 yếu tố chính: yếu tố về tình trạng kỹ thuật phương tiện (bị ảnh hưởng bởi các yếu tố hao mòn các chi tiết của xe ô tô trong quá trình sử dụng); quay trở đầu xe, có tải, dừng đỗ... và điều kiện vận hành (cấp đường hoạt động, phụ tải điều hòa không khí) gây khó khăn cho các đơn vị trong việc xác định định mức tiêu hao nhiên liệu.

Nguyên nhân: Hệ số K bao gồm cộng dồn các yếu tố ảnh hưởng đến mức tiêu hao nhiên liệu trong quá trình hoạt động của phương tiện, chưa phản ánh được đầy đủ mối liên hệ ảnh hưởng lẫn nhau giữa các yếu tố cố định (tình trạng kỹ thuật phương tiện) và các yếu tố thường xuyên thay đổi (hoạt động của phương tiện trong thực tế). Dẫn đến việc xác định định mức tiêu hao nhiên liệu của phương tiện chưa sát với thực tế.

- Việc quy định tăng thêm 20% định mức nhiên liệu đối với xe hoạt động trên các tuyến đường chưa hình thành, đường loại 6, đường có chướng ngại vật ... gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc kê khai, kiểm soát, thanh quyết toán. Do đó nhiều đơn vị không áp dụng định mức tăng thêm này.

Nguyên nhân: Trong quá trình hoạt động phương tiện đi qua nhiều loại đường khác nhau trong cùng một hành trình, việc tách riêng quãng đường hoạt động theo từng cấp đường trở nên phức tạp, dễ xảy ra sai sót.

- Đối với các phương tiện không tra cứu được định mức tiêu hao nhiên liệu theo thiết kế, việc áp dụng định mức cấp nhiên liệu giữa các cơ quan, đơn vị còn có sự khác nhau đối với cùng loại phương tiện và năm sản xuất.

Nguyên nhân: Phần lớn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh hiện đang sử dụng xe ô tô được sản xuất trước năm 2014, chưa được dán nhãn năng lượng theo quy định tại Thông tư số 43/2014/TTLT-BGTVT-BCT, ngày 24/9/2014 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công Thương về việc dán nhãn năng lượng đối với xe ô tô con từ 07 chỗ ngồi trở xuống. Do đó, khó xác định được mức tiêu hao nhiên liệu theo thiết kế. Khi thực hiện cấp nhiên liệu, các cơ quan, đơn vị thường căn cứ vào định mức thiết kế của các xe cùng loại được sản xuất từ năm 2015 đến năm 2025, dẫn đến sự chênh lệch trong mức cấp nhiên liệu giữa các đơn vị.

Để khắc phục các hạn chế, vướng mắc khi thực hiện Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND, ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh về việc quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu cũng như để nâng cao hơn nữa tính pháp lý, hiệu lực, hiệu quả trong việc áp dụng và thực hiện quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn

vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Vì vậy, việc ban hành Quyết định quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu thay thế Quyết định số 41/2022/UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc xây dựng, ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 nhằm tháo gỡ khó khăn khi định mức tiêu hao nhiên liệu thực tế của nhiều phương tiện vượt định mức nhiên liệu được cấp; bảo đảm phù hợp với địa hình, cấp đường trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

Xây dựng dự thảo Quyết định quy định về định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô công phải dựa trên cơ sở quy định và thực tiễn qua quá trình sử dụng xe ô tô tại địa phương sau sáp nhập, đồng thời có tham khảo các quy định về định mức tiêu hao nhiên liệu xe ô tô của một số tỉnh có điều kiện tương đồng để quy định cho phù hợp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện Văn bản số 6783/UBND-KTN ngày 30/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định, định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh. Sở Xây dựng đã ban hành Văn bản số 3991/SXD-QLVT ngày 04/11/2025 đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô. Sau khi tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị.

Ngày 05/8/2025, Sở Xây dựng đã ban hành văn bản số 553/SXD-VTPNL gửi các Sở, ban, ngành, các cơ quan khối Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, và Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh về việc đề nghị báo cáo việc thực hiện quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh trong thời gian vừa qua. Tổng hợp, Báo cáo Sở Tài chính tổng hợp tại Văn bản số 4204/BC-SXD ngày 14/11/2025.

Ngày 25/11/2025, Sở Tài chính có Văn bản số 4198/STC-GCS báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô.

Thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Văn bản số 7733/UBND-KTN ngày 02/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc

tham mưu sửa đổi, thay thế Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 3147/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thành lập Tổ soạn thảo và Tổ giúp việc xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Tổ soạn thảo, Tổ giúp việc đã giao nhiệm vụ cho các thành viên, họp ban, trao đổi, xây dựng phương án xác định định mức tiêu hao nhiên liệu, dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND.

Ngày .../01/2026, Sở Tài chính ban hành Công văn số .../STC-GCS về việc xin ý kiến tham gia vào hồ sơ dự thảo Quyết định Quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu. Toàn bộ nội dung, hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Sở Tài chính gửi Văn phòng UBND tỉnh đăng tải lên mục “LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu và trang thông tin điện tử của Sở Tài chính.

Đến hết thời gian lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị Sở Tài chính đã nghiên cứu, tổng hợp và tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, thực hiện rà soát, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định. Căn cứ kết quả thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của Sở Tư pháp tại Báo cáo số .../BC-STP ngày .../.../2026, Sở Tài chính đã tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế.

1.2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan Nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước và các tổ chức, đơn vị khác có liên quan được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn tỉnh Lai Châu (sau đây viết tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Bố cục của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định Quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô

phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu được bố cục theo hình thức Quyết định trực tiếp, gồm 05 Điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Định mức tiêu hao nhiên liệu.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 5. Hiệu lực thi hành.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Định mức tiêu hao nhiên liệu

3.1.1. Định mức tiêu hao nhiên liệu cho xe ô tô xác định được mức tiêu hao nhiên liệu thiết kế.

$$\text{Định mức tiêu hao nhiên liệu (lít/100km)} = \text{Mức tiêu hao nhiên liệu thiết kế (lít/100km)} \times K_1 \times K_2$$

Trong đó:

a) Mức tiêu hao nhiên liệu thiết kế là lượng nhiên liệu tiêu thụ của xe trên một quãng đường, ứng với điều kiện, chu trình thử nghiệm hoặc theo quy định của nhà sản xuất đối với từng loại xe và được công bố, dán nhãn năng lượng theo quy định, được lấy theo chu trình kết hợp trong đô thị và ngoài đô thị (lít/100 km).

b) K_1 là Hệ số điều chỉnh mức tiêu hao nhiên liệu từ mức tiêu hao nhiên liệu thiết kế sang mức tiêu hao nhiên liệu thực tế, khi bị ảnh hưởng bởi các yếu tố hao mòn các chi tiết của xe ô tô trong quá trình sử dụng và các yếu tố khác phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, được quy định như sau:

Hệ số K_1		
Xe hoạt động đến 100.000km	Xe hoạt động trên 100.000km đến 200.000km	Xe hoạt động trên 200.000km
1,25	1,3	1,35

Phương pháp xác định: Hệ số K_1 là Hệ số điều chỉnh mức tiêu hao nhiên liệu từ mức tiêu hao nhiên liệu thiết kế sang mức tiêu hao nhiên liệu thực tế, khi bị ảnh hưởng bởi các yếu tố kỹ thuật của xe, vận hành và sử dụng phương tiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, được quy định như sau:

- *Yếu tố kỹ thuật của xe:*

+ Đối với xe ô tô đã sử dụng đến 100.000 km: Hao mòn trên các bộ phận của động cơ ở mức thấp làm ma sát nội tại của động cơ tăng ở mức thấp; bắt đầu có sự tích tụ cặn bẩn trong Hệ thống nhiên liệu, các loại cảm biến bắt đầu bị bẩn; xác ổ bi, trục bắt đầu bị hao mòn dẫn đến tăng hệ số ma sát cho hệ thống truyền động ở mức thấp. Mức tiêu hao nhiên liệu tăng 5% so với thiết kế.

+ Đối với xe ô tô đã sử dụng trên 100.000 km đến 200.000 km: Hao mòn trên các bộ phận của động cơ ở mức trung bình làm ma sát nội tại của động cơ tăng ở mức trung bình; sự tích tụ cặn bẩn tăng lên trong Hệ thống nhiên liệu, các loại cảm biến bị bẩn nhiều hơn; các ổ bi, trục bị hao mòn nhiều dẫn đến tăng hệ số ma sát cho hệ thống truyền động ở mức trung bình. Mức tiêu hao nhiên liệu tăng 10% so với thiết kế.

+ Đối với xe ô tô đã sử dụng trên 200.000 km: Hao mòn trên các bộ phận của động cơ ở mức cao làm ma sát nội tại của động cơ tăng ở mức cao; sự tích tụ cặn bẩn tăng lên trong Hệ thống nhiên liệu, các loại cảm biến bị bẩn nhiều hơn; các ổ bi, trục bị hao mòn ở mức cao dẫn đến tăng hệ số ma sát cho hệ thống truyền động ở mức cao; sự đồng bộ giữa các chi tiết được thay thế và các chi tiết chưa thay thế không còn hiệu quả cao nhất. Mức tiêu hao nhiên liệu tăng 15% so với thiết kế.

- *Yếu tố vận hành và sử dụng:*

+ Tải trọng: Mỗi 150 kg tải trọng tăng thêm có thể làm tăng 3–6% tiêu hao nhiên liệu.

+ Dừng, đỗ, quay đầu mức tiêu hao nhiên liệu tăng khoảng 2–4% so với hành trình liên tục.

+ Việc thường xuyên vận hành trên các tuyến đường nhiều trơn trượt do mưa, lũ... làm thay đổi ma sát lăn, lực cản, thường xuyên điều chỉnh tốc độ (sử dụng phanh/ga): làm tăng 5–10% mức tiêu hao nhiên liệu so với thiết kế.

+ Lốp non (áp suất lốp thấp hơn tiêu chuẩn) có thể làm tăng mức tiêu hao nhiên liệu của ô tô từ 3% đến 5%, tùy mức độ non và điều kiện vận hành.

+ Các yếu tố khác: Lực cản của gió, sử dụng các chức năng khác (sưởi kính, thiết bị điện tử), ...

Tóm lại, các yếu tố kỹ thuật của phương tiện thay đổi sau thời gian sử dụng (hao mòn động cơ, hệ thống truyền động và giảm hiệu suất tổng thể), điều kiện vận hành và sử dụng trong thực tế tác động trực tiếp đến việc làm tăng mức tiêu thụ nhiên liệu (Hệ số K_1) so với mức tiêu thụ theo thiết kế từ 25-35%.

c) $K_2 = 1,4$:

K_2 : *Hệ số phụ cấp mức tiêu thụ nhiên liệu trong điều kiện vận hành trên các loại đường, có sử dụng điều hòa nhiệt độ* $= a \times b$.

a: Hệ số trung bình quy đổi cấp đường

b: Hệ số điều chỉnh khi xe chạy bất điều hòa nhiệt độ ($b = 1,1$), được áp dụng tại Trang 6, Tập 5 ban hành của Thông tư số 38/2021/TT-BGTVT, ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ sự nghiệp công đảm bảo an toàn hàng hải

Phương pháp xác định trị số a: Tại Bảng E, trang 7, Tập 5 (Định mức kinh tế - kỹ thuật) ban hành theo Thông tư số 38/2021/TT-BGTVT, ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ sự nghiệp công đảm bảo an toàn hàng hải.

Hệ số a được xác định quy đổi giữa các loại đường như sau:

Bảng E: Hệ số a

Loại đường	a	
	Xăng	Dầu
1, 2, 3	1,00	1,00
4, 5	1,15	1,10
6	1,40	1,45

- Hiện tại trên địa bàn tỉnh không có đường cấp I, cấp II và cấp III chủ yếu các tuyến đường giao thông nông thôn, đường xã, chiếm 80%, còn lại 20% là đường cấp IV, cấp V và cấp 6 miền núi. Để đơn giản cho việc định mức, kê khai, thanh toán chế độ tiêu hao nhiên liệu của các cơ quan, đơn vị, hệ số a được tính trung bình của các loại đường. Cụ thể như sau:

$$\text{Hệ số } a = (1,15 + 1,10 + 1,40 + 1,45) : 4 = 1,275$$

$$\text{Như vậy Hệ số } K_2 = a \times b = 1,275 \times 1,1 = 1,4$$

3.1.2. Định mức tiêu hao nhiên liệu cho xe ô tô không xác định được mức tiêu hao nhiên liệu thiết kế, được xác định như sau:

Phương án 1:

Căn cứ mức tiêu thụ nhiên liệu thực tế, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức tiêu hao nhiên liệu cho phù hợp với tình trạng kỹ thuật của từng phương tiện, nhu cầu sử dụng, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

- **Ưu điểm:** Linh hoạt, sát với thực tế sử dụng của từng phương tiện, định mức được xây dựng trên dữ liệu tiêu thụ nhiên liệu thực tế; phù hợp với xe đã qua sử dụng lâu năm, xe có tình trạng kỹ thuật khác nhau; Tăng tính chủ động cho cơ quan, đơn vị trong điều chỉnh định mức theo điều kiện khai thác thực tế; dễ gán trách nhiệm người đứng đầu với việc sử dụng nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả; phương pháp xác định đơn giản về mặt thủ tục, dễ áp dụng ngay trong thực tiễn quản lý.

- **Hạn chế:** Định mức phụ thuộc nhiều vào điều kiện sử dụng của từng cơ quan, đơn vị, các đơn vị, định mức có thể khác nhau cho cùng một loại xe.

Phương án 2:

$$\text{Định mức tiêu hao nhiên liệu (lít/100km)} = \text{Mức tiêu hao nhiên liệu thực tế (lít/100km)} \times K_2$$

Trong đó:

Định mức tiêu hao nhiên liệu: Là lượng nhiên liệu tối đa cấp cho phương tiện trên quãng đường 100 km xe chạy (lít/100 km).

Hệ số $K_2 = 1,4$

Mức tiêu hao nhiên liệu thực tế được xác định theo kết quả khảo sát thực tế, tính bình quân trên 100 km chạy xe theo chu trình kết hợp trong đô thị và ngoài đô thị trên đường cấp 3 miền núi (đường nối cao tốc Nội Bài-Lào Cai), được xác định như sau:

$$\begin{array}{ccc} \text{Định mức tiêu hao} & & A \\ \text{nhiên liệu thực tế} & = & \frac{\text{---}}{C-B} \times 100 \\ \text{(lít/100km)} & & \end{array}$$

Trong đó:

A: Là số lượng nhiên liệu đổ lần thứ 2 tính theo lít.

B: Là số km ghi nhận khi bắt đầu đổ nhiên liệu lần đầu.

C: Là số km ghi nhận khi đổ nhiên liệu lần thứ 2.

(Các lần đổ nhiên liệu, xe ô tô phải đỗ ở vị trí bằng phẳng và cùng vị trí đánh dấu mức nhiên liệu trong thùng đựng nhiên liệu; “C-B” là quãng đường xe chạy theo chu trình kết hợp trong đô thị và ngoài đô thị được tính từ lần đổ nhiên liệu đầu tiên đến lần đổ nhiên liệu thứ 2, được hiểu theo cách khác là chênh lệch số km giữa 2 lần đổ nhiên liệu).

- **Ưu điểm:** Mức tiêu hao nhiên liệu thực tế được xác định thông qua quãng đường xe chạy và lượng nhiên liệu tiêu thụ thực tế, dễ triển khai cho nhiều loại xe, đặc biệt là đối với xe đơn vị sử dụng lần đầu.

- **Hạn chế:** Độ chính xác phụ thuộc nhiều vào cách đo thực tế, sai số có thể phát sinh do: Không đổ đầy nhiên liệu đúng cùng một mức, xe không đỗ hoàn toàn bằng phẳng khi đổ nhiên liệu, đồng hồ công tơ mét không chính xác.

3.2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

a) Định mức tiêu hao nhiên liệu tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này là định mức tối đa, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ tình hình, chất lượng xe ô tô có trách nhiệm xác định mức tiêu hao nhiên liệu đối với từng loại xe, quy định cụ thể trong quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô và quy chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở để xây dựng dự toán, cấp phát, thanh quyết toán chi phí sử dụng nhiên liệu xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị xác định mức tiêu hao nhiên liệu theo thiết kế khi được đề nghị.

c) Sở Tài chính phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp các vướng mắc đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung theo quy định (nếu có).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm việc thi hành văn bản

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác trong dự toán chi thường xuyên của đơn vị sử dụng ngân sách, đảm bảo việc quản lý, sử dụng kinh phí được chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với tình hình thực tế.

2. Dự kiến thời gian trình: Tháng 02 năm 2026.

Tài liệu gửi kèm:

(1) Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

(2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;

(3) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật;

(4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

(5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

(6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Quyết định của UBND tỉnh;

Trên đây là Tờ trình của Sở Tài chính về dự thảo Quyết định quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu, kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, GCS.

GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Anh